

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 03 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu.
- Mã chứng khoán: DHM.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 65, đ. Hoàng Văn Thụ, tổ 2, P. Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.
- Điện thoại: 02083-832410.
- Fax: 02083-835942.
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Dung.
- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

- Ký hợp đồng mua bán giá trị lớn.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/03/2022 tại đường dẫn : <http://www.duonghieus.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT ;

TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Dung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN THAN MỠ

Số: 06-22/TM/TIS-DH

Căn cứ Bộ luật Dân sự và Luật Thương mại được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;

Căn cứ vào yêu cầu và khả năng của các bên,

Hôm nay, ngày 10 tháng 03 năm 2022 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên - phường Cam Giá - tỉnh Thái Nguyên, các bên gồm:

BÊN MUA: CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP THÁI NGUYÊN (TISCO)

Địa chỉ : Tổ 13, Phường Cam Giá, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện : **Ông Nguyễn Minh Hạnh** Chức vụ: **Tổng giám Đốc**

Điện thoại : 0208.3833563 Fax: 0208.3836421

Tài khoản : 117000023226

Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, CN Lưu Xá, Thái Nguyên.

Mã số thuế : 4600100155

BÊN BÁN : CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU

Địa chỉ : Tầng 2 tòa nhà phát hành sách, Số 65, đường Hoàng Văn Thụ, tổ 2, Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên.

Đại diện : **Bà Nguyễn Thị Dung** Chức vụ: **Tổng giám đốc**

Điện thoại : 02083 832410 Fax: 02083 835942

Mã số thuế : 4600341471

Tài khoản : 224498802 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Hội sở.

Sau khi bàn bạc, thống nhất, Bên Bán đồng ý bán và Bên Mua đồng ý mua mặt hàng than mỡ với những điều kiện và điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: TÊN HÀNG, QUY CÁCH, SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG.

1.1. Tên hàng : Than mỡ dùng luyện than cốc.

1.2. Xuất xứ : Nga

1.3. Thành phần hóa học:

- | | |
|-----------------------|--------------------------|
| - Chất bốc (V) | $30\% \leq V \leq 35\%$ |
| - Tro (Ash) | $\leq 10\%$ |
| - Lưu huỳnh (S) | $\leq 0,7\%$ |
| - Chỉ số kết cục (Y) | $\geq 19\text{mm}$ |
| - Kích cỡ hạt | $(0 \div 50) \text{ mm}$ |
| - CSN | 7÷9 |
| - Chỉ số co (X) | $\geq 30\text{mm}$ |
| 1.4. Độ ẩm (moisture) | $\leq 9\%$ |
| 1.5. Số lượng: | 7.000 tấn (+/- 10%) |

ĐIỀU 2: ĐƠN GIÁ, GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG.

Đơn giá : 9.250.000 đồng/tấn

Giá trị tiền hàng: 9.250.000 đồng/tấn x 7.000 tấn = 64.750.000.000 đồng

Thuế VAT 10% = 6.475.000.000 đồng

Tổng giá trị tiền hàng = 71.225.000.000 đồng

(Bằng chữ: Bảy mươi một tỷ hai trăm hai mươi lăm triệu đồng chẵn)

Đơn giá trên là giá giao trên phương tiện vận chuyển của Bên Bán tại kho bãi Nhà máy Cốc Hóa - Công ty Cổ phần Gang Thép Thái Nguyên.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN HÀNG HÓA.

3.1. Địa điểm giao hàng: Hàng giao tại kho bãi Chi nhánh Công ty CP Gang thép Thái Nguyên- Nhà máy Cốc Hóa

3.2. Thời gian giao hàng: Giao hàng trong tháng 02/2022.

3.3. Bên Bán có trách nhiệm thông báo cho Bên Mua thời gian giao hàng về để Bên Mua chuẩn bị kho bãi tiếp nhận hàng.

Hàng hóa được vận chuyển bằng ô tô, tiến độ giải phóng hàng tại kho bãi của Bên Mua đạt trung bình từ 2.000-3.000 tấn/ngày.

3.4. Hàng giao theo số lượng ghi trên hợp đồng 7.000 tấn ($\pm 10\%$). Sau mỗi đợt giao hàng, hai bên tiến hành làm biên bản nghiệm thu để xuất hóa đơn tài chính.

ĐIỀU 4: THANH TOÁN.

4.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản qua ngân hàng.

4.2. Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Giấy chứng nhận xuất xứ lô hàng (Bản sao), giấy kiểm tra chất lượng của lô hàng tại cảng xếp (bản sao) và tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan).

- Biên bản giao nhận xác nhận trọng lượng, chất lượng hàng hóa giữa hai bên.

- Phiếu kiểm tra chất lượng của Bên Mua (Tại bộ phận KCS - Phòng Kỹ thuật Công ty CP Gang thép Thái Nguyên).

- Hóa đơn giá trị gia tăng.

4.3. Căn cứ trọng lượng xác định tại kho của Bên Mua và độ ẩm ghi trên kết quả kiểm tra chất lượng của Phòng Kỹ thuật Bên Mua, trọng lượng ghi hóa đơn được tính theo công thức sau:

- Nếu độ ẩm $\leq 9\%$: Trọng lượng ghi hóa đơn sẽ căn cứ vào trọng lượng qua cân thực tế.

- Nếu độ ẩm $> 9\%$: Cách tính cụ thể như sau:

$$G_{\text{lượng than}} = G_{\text{lượng than qua cân}} \times (100 - W_{\text{than thực tế}}) / (100 - 9)$$

Trong đó: - $G_{\text{lượng than}}$: Là trọng lượng than quy đổi được ghi trong hóa đơn ứng với độ ẩm 9%.

- $G_{\text{lượng than qua cân}}$: Là trọng lượng than qua cân thực tế.

- $W_{\text{than thực tế}}$: Là độ ẩm than thực tế được phân tích kiểm tra

4.4 Thời hạn thanh toán: Trong vòng 30 ngày Bên Mua sẽ thanh toán chuyển khoản cho Bên Bán 100% giá trị lô hàng sau khi có Biên bản giao nhận giữa hai bên, được nghiệm thu chất lượng và Bên Bán xuất Hóa đơn tài chính cho Bên Mua.

ĐIỀU 5: XÁC ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VÀ TRỌNG LƯỢNG.

5.1. Xác định chất lượng:

- Chất lượng hàng hóa sẽ được xác định tại Bộ phận KCS - Phòng Kỹ thuật của Bên Mua. Trong vòng 5 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản giao nhận, Bên Mua phải gửi kết quả kiểm tra chất lượng cho Bên Bán.

- Nếu kết quả kiểm tra chất lượng chỉ ra các thành phần hóa học của than mỡ có khác với quy định tại Điều 1, Khoản 1.3 của hợp đồng này thì Bên Bán sẽ chịu phạt như sau:

+ Chất bốc > 35% hoặc < 30% sẽ bị phạt 37.000 đồng/ tấn cho 1% vượt quá, nhưng tối đa không được lớn hơn 37% hoặc nhỏ hơn 28%.

+ Chỉ số kết cộc (Y) nhỏ hơn 19mm sẽ bị phạt 200.000 đồng/tấn cho 1mm thấp hơn, nhưng tối thiểu không được nhỏ hơn 18 mm.

+ Độ tro (Ac) trên 10% sẽ bị phạt 100.000 đồng/tấn cho 1%Ac vượt quá nhưng tối đa không được vượt quá 11%.

+ Lưu huỳnh trên 0,7% sẽ bị phạt 30.000 đồng/ tấn cho 0,1% vượt quá, nhưng tối đa không được quá 1%.

+ Chỉ số co (X) nhỏ hơn 30mm sẽ bị phạt 30.000 đồng/tấn cho 1mm thấp hơn, nhưng tối thiểu không được nhỏ hơn 28mm

- Tiền phạt sẽ được khấu trừ trực tiếp vào hóa đơn bán hàng.

- Nếu một trong các tiêu chuẩn chất lượng vượt quá các giới hạn như đã quy định trên thì Bên Mua có quyền từ chối nhận lô hàng và mọi chi phí phát sinh do Bên Bán chịu.

5.2. Xác định trọng lượng:

- Trọng lượng hàng hóa sẽ được xác định qua cân ô tô đã được kiểm định (Còn trong thời gian sử dụng) của Bên Mua.

5.3. Phương thức lấy mẫu:

- Bên Mua sẽ lấy mẫu 01 lần cho khoảng 250 tấn hàng, được thực hiện liên tục kể từ ngày bắt đầu giao hàng tại kho bãi của Bên Mua.

- Bên Bán có quyền cùng tham gia vào quá trình lấy mẫu và trưng cầu giám định độc lập kiểm tra chất lượng hàng hóa. Chi phí giám định độc lập sẽ do Bên Bán chịu.

- Mẫu kiểm tra thành phần chất lượng hàng hóa sẽ được chia làm 04 phần. Bên Mua và Bên Bán mỗi bên lấy 01 phần để kiểm tra; 02 phần được niêm phong, bảo quản tại Bộ phận KCS - Phòng Kỹ thuật của Bên Mua để phục vụ cho việc phúc tra kết quả chất lượng nếu cần thiết.

- Trong trường hợp Bên Bán không đồng ý với kết quả kiểm tra chất lượng của Bên mua, hai bên thống nhất sẽ thuê cơ quan giám định SGS Việt Nam để giám định thành phần chất lượng (không giám định độ ẩm) và kết quả của cơ quan giám định SGS Việt Nam có giá trị cuối cùng đối với cả hai bên, là cơ sở để giải quyết khiếu nại về chất lượng (nếu có) và để thanh quyết toán giữa hai bên. Chi phí thuê giám định do Bên Bán chi trả.

over

ĐIỀU 6: THƯỞNG PHẠT

6.1. Nếu hết thời gian giao hàng mà Bên Bán vẫn chưa giao được hàng cho Bên Mua thì Bên Bán sẽ phải chịu phạt 5% giá trị hợp đồng và Bên Bán phải thực hiện trách nhiệm tại Điều 3 của hợp đồng.

6.2. Nếu Bên bán giao hàng thiếu vượt quá tỉ lệ dung sai -10% quy định trong hợp đồng thì sẽ phải chịu phạt 5% tổng giá trị của lượng hàng giao thiếu đó và được khấu trừ khi trả tiền của lô hàng.

6.3. Nếu chất lượng hàng hóa không đạt theo Quy định của Hợp đồng thì bên mua có quyền từ chối nhận hàng, mọi chi phí phát sinh do chất lượng không đạt sẽ do Bên bán phải chịu.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG.

7.1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các điều kiện và điều khoản quy định trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi hoặc có khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện hợp đồng thì hai bên sẽ kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản và cùng bàn bạc, giải quyết.

7.2. Trường hợp bên nào vi phạm hợp đồng gây thiệt hại thì phải bồi thường mọi tổn thất phát sinh. Nếu có tranh chấp phát sinh mà hai bên không giải quyết được bằng thương lượng thì sự việc sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân Thành phố Thái Nguyên để giải quyết. Phán quyết của Tòa án có giá trị cuối cùng đối với cả hai bên. Toàn bộ án phí do bên có lỗi chịu.

7.3. Trong trường hợp có bất khả kháng phát sinh làm cản trở việc thực hiện hợp đồng, hợp đồng này sẽ được thanh lý mà không bên nào có lỗi. Bất khả kháng được hiểu là những trường hợp bất khả kháng đã được quy định hiện hành trong pháp luật Việt Nam.

7.4. Mọi sửa đổi, bổ sung trong thời gian có hiệu lực của hợp đồng phải được sự nhất trí của hai bên bằng văn bản và phụ lục hợp đồng. Văn bản và phụ lục hợp đồng bổ sung là một phần không thể tách rời của hợp đồng này.

7.5. Hai tháng (60 ngày) sau khi kết thúc việc giao nhận hàng hóa và hai bên đã hoàn tất mọi nghĩa vụ, quyền lợi liên quan đến hợp đồng này mà không xảy ra bất cứ tranh chấp nào thì hợp đồng sẽ tự động được thanh lý.

7.6. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Dung



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Hạnh